

Số: 96 /2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

a) **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

*Đơn vị tính: 1000 đồng*

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với kế hoạch
1	Tổng Doanh thu	90.408.036	79.837.076	88,31%
2	Lợi nhuận sau thuế	11.472.213	12.524.588	109,17%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	10.000	12.000	120%
4	Cổ tức	15%	15%	100%

**Ghi chú:** Số liệu Doanh thu nêu trên đã bao gồm cả Doanh thu nội bộ: 4.505 tỷ đồng

b) **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

*Đơn vị tính: 1000 đồng*

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng Doanh thu	1.000 đ	74.436.281
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	15.996.592
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000 đ	10.000
4	Chi trả cổ tức	%	15

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội – Chi nhánh Sài Gòn.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

**Điều 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

a) **Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:**

*Đơn vị tính: VNĐ*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế (tính đến ngày 31/12/2021)	Đồng	12.524.558.011



- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **3. Báo cáo của Ban kiểm soát .**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **4. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022:**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **5. Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022:**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **6. Tờ trình Đề nghị thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính trong số 3 đơn vị kiểm toán sau:**

- Công ty TNHH kiểm toán VACO

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C)

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

1	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty. Trong đó:	Đồng	2.504.911.600
	-Quỹ khen thưởng	Đồng	626.227.900
	-Quỹ phúc lợi	Đồng	626.227.900
	-Quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	1.252.455.800
2	Chi trả cổ tức 15%/năm	Đồng	4.500.000.000
3	Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (không kiêm nhiệm)	Đồng	576.000.000
4	Thưởng cho HĐQT và Ban điều hành (Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021)	Đồng	105.234.441
II	Lợi nhuận còn lại		4.838.411.970

**b) Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022:**

-Dự kiến chi trả cổ tức năm 2022: 15%/năm

-Hình thức chi trả: Tiền mặt /Chuyển khoản

**Điều 5:** Thông qua Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2022, cụ thể như sau:

**\*Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2021:**

-Đã thanh toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là : 1.152.000.000 (đồng/năm) gồm:

1/ Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm) : 576.000.000 (đồng/năm)

2/ Thù lao HĐQT & BKS (kiêm nhiệm) : 576.000.000 (đồng/năm)

-Thưởng vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 về lợi nhuận (trích 10% phần vượt của lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021) là : **105.234.441 (đồng) (Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng)**

Như vậy, các khoản chi này được thực hiện đúng với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

**\*Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2022.**

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chức danh	Số người	Hệ số (H)	Kế hoạch thù lao năm 2022
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>05</b>	<b>3,0</b>	<b>720.000.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	01	2,0	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	1,0	480.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>03</b>	<b>1,5</b>	<b>240.000.000</b>
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	1,0	120.000.000
2	Thành viên BKS	02	0,5	120.000.000

-Thưởng 10% cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch 2022 do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 6:** Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 và Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính trong số 03 đơn vị kiểm toán sau:

- Công ty TNHH kiểm toán VACO.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
- Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

**Điều 7:** Thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan.

**Điều 8:** Thông qua việc Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

**Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉnh sửa nội dung cho phù hợp theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.



**Điều 10:** Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

**Điều 11: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/06/2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty căn cứ thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- UBCKNN, SGDCK HN (b/c);
- Website Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch   
  
  
Lê Văn An

SĐKKĐ  
C.T.C.P.

Số: 94 /2022/BB-DHĐCD

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**  
Trụ sở chính: Số 56, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0100103584 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/05/2005, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 01/11/2017.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở chính Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đã tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Đại hội có sự tham dự của các quý vị đại biểu, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định.**

Ông Phạm Xuân Lương- Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là **113** cổ đông, đại diện cho **2.863.908** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt **95,46 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đã đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

**II. Ban chủ tọa , Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội.**

Theo Luật Doanh nghiệp, Ông Lê Văn An – Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Ông Lê Văn An mời các Ông (Bà) có tên sau cùng tham gia điều hành Đại hội:

-Ông Nguyễn Ngọc Bình : Ủy viên HĐQT

-Ông Nguyễn Ngọc Nam : Ủy viên HĐQT-Tổng Giám đốc

**\* Ban Thư ký Đại hội**

Để giúp Đại hội ghi chép lại quá trình diễn biến Đại hội, dự thảo Nghị quyết của Đại hội, Ban chủ tọa cử Ban Thư ký gồm 01 người có tên sau:

1) Bà Lê Thị Thanh Hằng : Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính

**\* Ban kiểm phiếu Đại hội**

Ông Lê Văn An giới thiệu Ban kiểm phiếu để giúp Đại hội xác định kết quả biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết gồm Ông/Bà có tên sau:

1. Bà Ngô Thị Lan Hương : Kế toán trưởng - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thúy Hằng : Nhân viên kế toán - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**III. Chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội**

1. Ông Lê Văn An trình bày Chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Ông Nguyễn Ngọc Nam trình bày Quy chế làm việc Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**IV. Các báo cáo, Tờ trình tại Đại hội**

**1. Báo cáo tổng kết của HĐQT và Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Đại hội đã nghe Ông Trần Vũ Long –Phó Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 với một số nội dung chủ yếu như sau:

**a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

*Đơn vị tính: 1000Đ*

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với kế hoạch
1	Tổng Doanh thu	90.408.036	79.837.076	88,31%
2	Lợi nhuận sau thuế	11.472.213	12.524.588	109,17%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	10.000	12.000	120%
4	Cổ tức	15%	15%	100%

**Ghi chú:** Số liệu Doanh thu nêu trên đã bao gồm cả Doanh thu nội bộ: 4.505 tỷ đồng

**b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng Doanh thu	1.000 đ	74.436.281
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	15.996.592
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000 đ	10.000
4	Chi trả cổ tức	%	15

**2. Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty và Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022.**



Đại hội đã nghe Bà Trần Thu Thủy – Trưởng ban kiểm soát công ty thay mặt Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội báo cáo của Ban kiểm soát Công ty và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2022.

### 3. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022

Đại hội đã nghe Ông Trần Vũ Long – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022.

#### A/ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế (tính đến ngày 31/12/2021)	Đồng	12.524.558.011
1	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty. Trong đó:	Đồng	2.504.911.600
	-Quỹ khen thưởng	Đồng	626.227.900
	-Quỹ phúc lợi	Đồng	626.227.900
	-Quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	1.252.455.800
2	Chi trả cổ tức 15%/năm	Đồng	4.500.000.000
3	Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (không kiêm nhiệm)	Đồng	576.000.000
4	Thưởng cho HĐQT và Ban điều hành (Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021)	Đồng	105.234.441
II	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.838.411.970

#### B/ Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022:

- 1) Dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 là: 15%/năm
- 2) Hình thức chi trả cổ tức: Tiền mặt/Chuyển khoản

#### 4. Tờ trình về việc Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Đại hội đã nghe Ông Trần Vũ Long – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

##### a) Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

\*Đã thanh toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là: 1.152.000.000 (đồng/năm) gồm:

- 1/ Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm): 576.000.000 (đồng/năm)
- 2/ Thù lao HĐQT & BKS (kiêm nhiệm): 576.000.000 (đồng/năm)

\*Thưởng vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 về lợi nhuận (trích 10% phần vượt của lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021) là: 105.234.441 (đồng) (Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng)

Như vậy, các khoản chi này được thực hiện đúng với Nghị Quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

**b) Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2022:**

- Căn cứ trên cơ sở mức tiền lương bình quân chung hàng năm (đồng/người/tháng) của người lao động trong Công ty và hệ số phụ cấp thù lao cho chức danh của các thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát như sau:

+ Cách tính thù lao: Thù lao HĐQT, BKS = Lương BQ chung x Hệ số (H)

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Chức danh	Số người	Hệ số (H)	Kế hoạch thù lao năm 2022
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>05</b>	<b>3,0</b>	<b>720.000.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	01	2,0	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	1,0	480.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>03</b>	<b>1,5</b>	<b>240.000.000</b>
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	1,0	120.000.000
2	Thành viên BKS	02	0,5	120.000.000

\*Đề nghị khen thưởng vượt kế hoạch cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Nếu hoàn thành vượt chi tiêu kế hoạch năm 2022 về lợi nhuận, trích 10% phần vượt của lợi nhuận sau thuế để thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

**V. Đại hội thảo luận**

Ông Lê Văn An – Chủ tịch HĐQT đã điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông, và phát biểu tiếp thu các ý kiến của các cổ đông.

**VI. Thông qua biểu quyết**

Bà Ngô Thị Lan Hương – Trưởng Ban kiểm phiếu lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

Đại hội đã thông qua thể lệ biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết về các nội dung sau:

**1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:**

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội-Chi nhánh Sài Gòn**

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.



- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**7. Tờ trình Thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**8. Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉnh sửa nội cho phù hợp theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**10. Tờ trình Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

- Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 2.863.908 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.


- Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 theo nội dung Đại hội đã thông qua tại Biên bản này và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty xây dựng

kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 28 tháng 06 năm 2022, được đọc toàn văn trước toàn thể Đại hội và đã được các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Biên bản này được lập thành 02 bản và có giá trị như nhau.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Lê Thị Thanh Hằng**

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Lê Văn An**

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP HN;
- Các cổ đông của Công ty;
- Các TV HĐQT, BDH, BKS;
- Lưu VT.



Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**  
**Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện**

Căn cứ Quyết định số 79/2022/QĐ-HĐQT, ngày 02 tháng 06 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện về việc Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 06 năm 2022 tại Hội trường tầng 2 -Trụ sở chính Công ty; Số 56, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

1. Ông Phạm Xuân Lương: Phó Giám đốc TTDV : Trưởng ban
2. Bà Phạm Thị Hải: Nhân viên Phòng TCKT : Thành viên
3. Ông Nguyễn Hoàng Anh: Nhân viên Phòng KTĐT : Thành viên

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông với kết quả cụ thể sau:

Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 31/5/2022 là 138 cổ đông tương ứng là 3.000.000 cổ phần.

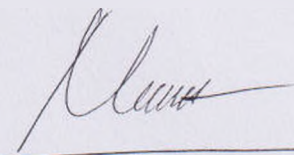
Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và ủy quyền là: 113 cổ đông, tương ứng là: 2.863.908 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,46 % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020: “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết”

Do vậy, Đại hội có đủ điều kiện tiến hành họp và có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề của Đại hội .

Biên bản kiểm tra tư cách Đại hội đồng cổ đông được lập vào hồi 9 giờ 00 phút cùng ngày và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

**T/M.BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**Trưởng ban**

  
Phạm Xuân Lương





**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN (EMESCO)**  
Trụ sở: 56/102 Đường Trường Chinh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội.  
Điện thoại: 024. 38686150 - Fax: 024. 38689682  
Email: [congthongtin.emesco@gmail.com](mailto:congthongtin.emesco@gmail.com) Website: <http://www.emesco.com.vn>

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**  
*Thời gian đại hội: 08h00 ngày 28/06/2022*

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
08h00-09h00'	Đón tiếp đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
09h00-09h05'	Khai mạc, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội	Ban tổ chức
09h05'-09h10'	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và công bố số lượng đại biểu tham dự	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h10'-09h30'	-Đọc lời khai mạc và Giới thiệu khách mời. -Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký -Thông qua Chương trình đại hội và Quy chế làm việc;	Ban tổ chức
09h30'-09h50'	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022	Đoàn Chủ tịch
09h50'-10h00'	Báo cáo của Ban kiểm soát; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;	Ban kiểm soát
10h00'-10h15'	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và phương án chi trả cổ tức năm 2022; Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2021 và phương án chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2022 ; Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty; Tờ trình thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan ;Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;	Đoàn Chủ tịch
10h15'-10h35'	Thảo luận của Đại hội	
10h35'-11h00'	<b>Thông qua biểu quyết:</b> -Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 -Báo cáo của Ban kiểm soát -Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán -Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022. -Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2021 và phương án chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2022 -Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 -Tờ trình thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan -Tờ trình thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty;Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty ;Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.	Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết
11h00'-11h15'	Nghỉ giải lao	
11h15'-11h30'	Thông qua Biên bản + Nghị quyết Đại hội	Thư ký
11h30'-11h45'	Bế mạc đại hội	Đoàn Chủ tịch

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Số: 68 /2022/BCTK-TCHC

Hà nội, ngày 20 tháng 05 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG:**

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đã quyết nghị một số vấn đề quan trọng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai các thủ tục pháp lý giai đoạn chi tiết của Dự án đầu tư Khu chức năng hỗn hợp Emesco Complex tại Trung tâm dịch vụ cơ điện.
- Lập dự án để trình Hội đồng quản trị xây sửa và khai thác khu văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội.
- Khai thác 100% diện tích kho, đảm bảo tất cả các đơn vị đều đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Tìm kiếm khách hàng và đầu tư mới hệ thống kho bãi tại Xí nghiệp Cao su Cơ điện tại Xuân Mai.
- Tận dụng các chính sách của Nhà nước về tiền thuê đất ổn định, vừa đầu tư dự án vừa khai thác kinh doanh kho.
- Thu hồi ở mức cao nhất các khoản nợ đọng, thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả.
- Đầu tư vào các dự án thủy điện có hiệu quả cao.
- Kinh doanh vật tư đảm bảo an toàn vốn và có lợi nhuận.
- Tăng hạn mức tín dụng và vốn chủ sở hữu để đảm bảo năng lực đầu tư.
- Tuyển dụng đào tạo nhân sự cho hoạt động kinh doanh và đầu tư.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nhanh chóng nắm bắt tình hình về các dự án đầu tư, sắp xếp, triển khai công việc theo quy trình. Bên cạnh đó đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thường niên. Với sự nỗ lực của HĐQT, BDH và sự quyết tâm của tập thể CBCNV, năm 2021 Công ty đã hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2021		
	Kế hoạch	Thực hiện	TỶ LỆ %
Doanh thu cho thuê kho bãi, văn phòng	31.789.411	36.441.776	114,5%
Doanh thu kinh doanh thương mại	54.112.714	38.703.675	71,5%
Doanh thu tài chính	0	25.109	
Lợi nhuận sau thuế	11.472.213	12.524.588	109,17%

Chú ý: Số liệu chưa bao gồm Doanh thu nội bộ: 4.505 tỷ đồng

Trong năm 2021, doanh thu mảng kinh doanh cho thuê kho bãi, văn phòng đạt 114,5% doanh thu so với kế hoạch. Mặc dù năm 2021 là năm bùng phát dịch Covid, một số đơn vị thuê kho đã phải trả mặt bằng hoặc gặp khó khăn về tài chính và xin giảm giá. Tuy nhiên, với việc xây dựng hệ thống khách hàng nông cốt có tiềm lực, sản xuất kinh doanh tốt, đã tạo nên sự ổn định về doanh thu trong bối cảnh khó khăn của thị trường.

Về mảng kinh doanh thương mại, doanh thu chỉ đạt 71,5% so với kế hoạch đề ra. Do tình hình thị trường trong bối cảnh dịch Covid 19 khiến các chi phí đầu vào tăng cao, các đối tác thường xuyên cũng bị ảnh hưởng, trước tình hình đó, Công ty chủ động thu hẹp mảng kinh doanh thương mại, chỉ thực hiện những phương án kinh doanh có tính an toàn cao nhằm đảm bảo an toàn về vốn.

Đối với các đơn vị, năm 2021 ghi nhận sự tăng trưởng tốt về doanh thu và lợi nhuận. Trong năm 2021 ngoài việc giữ ổn định các khách hàng thuê kho hiện có, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã tiến hành nghiên cứu đầu tư thêm hệ thống kho bãi tại những vị trí có thể để tăng nguồn thu. Công ty cũng đã đầu tư xây dựng dây kiốt tại mặt đường Quang Lai, bước đầu đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh mảng phụ tùng máy nông nghiệp, là lĩnh vực Công ty từng bước lấy lại vị thế trên thị trường đặc biệt là khu vực miền bắc về được chú trọng.

Mặc dù hoạt động đặc thù của các đơn vị là kinh doanh kho bãi, tính ổn định cao nên để gia tăng doanh thu, lợi nhuận hàng năm là rất khó, nguồn thu chủ yếu phụ thuộc vào chính sách thuế đất của Nhà nước và điều chỉnh giá cho thuê đối với khách thuê kho bãi. Hàng năm, Công ty đã chỉ đạo các đơn vị rà soát để khai thác tối đa diện tích đất trống, điều chỉnh giá tại các vị trí kho giao thông thuận lợi, lập và giao kế hoạch chi tiết đến từng đầu mục thu và chi, do đó năm 2021, phần lớn các đơn vị đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch được giao cả về doanh thu và lợi nhuận.

## III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG LĨNH VỰC CHỦ YẾU:

### 1. Công tác quản lý, đầu tư



- Dự án đầu tư Khu nhà ở hỗn hợp tại Trung tâm dịch vụ cơ điện, năm 2021 Công ty tạm thời chưa tiếp tục triển khai. Trong bối cảnh nhà nước đang siết chặt việc sử dụng đất, đặc biệt đối với chuyển đổi mục đích sử dụng đất thuê của Nhà nước. Công ty dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án khi đánh giá đầy đủ sự thuận lợi về pháp lý và nguồn lực.
- Lập dự án để xây sửa và khai thác khu văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội: Thực hiện quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông, Ban điều hành đã tiến hành khảo sát và kiểm tra quy hoạch, lên phương án sơ bộ về dự án xây dựng tòa nhà văn phòng công ty tại số 56 ngõ 102 Trường Chinh. UBND Thành Phố Hà Nội cũng đã có công văn đề nghị các sở ban ngành liên quan cho ý kiến để tổng hợp và xem xét ra chủ trương đầu tư. Dự kiến sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét sau Đại hội cổ đông năm 2021. Khi được HĐQT cho phê duyệt, dự kiến sẽ hoàn thành thủ tục tiền khả thi và có chủ trương đầu tư của TP Hà Nội trong năm 2022.
- Về dự án Điện mặt trời áp mái tại Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ, Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục đầu tư, hoàn thiện và đưa vào khai thác tháng 11/2020, bước đầu đã mang lại nguồn thu ổn định. Trong năm 2021, doanh thu tiền điện từ hệ thống điện mặt trời đạt 1.506 triệu đồng, trong đó bán cho các đơn vị thuê kho bãi sản xuất đạt 1.207 triệu, hòa lưới bán cho EVN đạt 299 triệu.
- Thực hiện công tác sửa chữa, đầu tư thêm kho tận dụng, xây dựng dây kiot mặt đường Quang Lai tại Trung tâm Dịch vụ Cơ điện, đưa vào khai thác.
- Đối với Xí nghiệp cao su cơ điện tại Xuân Mai, Công ty đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng và đã khai thác thêm được hơn 4.550m2 kho bãi, đưa Xí nghiệp thoát được tình trạng thua lỗ. Tiếp tục tìm kiếm khách hàng để xem xét đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

## **2. Sản xuất kinh doanh:**

- Tiếp tục cung cấp vật tư cho dự án thủy điện có nguồn vốn đảm bảo, Chủ đầu tư là các đối tác lâu năm với Công ty.
- Tiếp tục kinh doanh mặt hàng phụ tùng máy nông nghiệp như xích, thang nhôm....với các đối tác nước ngoài, trong nước có uy tín nhằm đảm bảo an toàn vốn trong kinh doanh.
- Tiếp tục tìm kiếm các lĩnh vực, mặt hàng kinh doanh mới phù hợp nguồn lực của Công ty để đa dạng hóa nguồn thu, bắt nhịp với thị trường.

## **3. Công tác tài chính kế toán:**

- Làm tốt công tác kiểm tra, công tác kiểm soát nội bộ, khai thác các nguồn vốn để phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện công tác thu hồi công nợ, nợ đọng:

## **4. Công tác tổ chức cán bộ - Lao động tiền lương:**

- Giải quyết chế độ hưu trí cho 01 lao động.
- Chấm dứt Hợp đồng lao động với 05 lao động.

- Thực hiện các công tác phúc lợi cho toàn thể cán bộ CNV Công ty theo chế độ.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

#### **I. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN NĂM 2022:**

##### **1. Thuận lợi, cơ hội năm 2022:**

- Nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng dương trong năm 2021 bất chấp đại dịch Covid-19 kéo theo sự sụt giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu với GDP tăng trưởng 2,58%, đây là một thành công lớn của nước ta trong việc phòng chống dịch bệnh, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng 6,5% trong năm 2022 và 6,7% trong năm 2023. Đây là mức tăng trưởng mạnh và vững chắc.
- Nhiều dự án khu đô thị mới được đầu tư xây dựng trên diện tích vốn là kho bãi cho thuê khiến nguồn cung cho thuê kho khu vực Hà Nội giảm xuống, khách hàng tìm kho để thuê tăng lên.
- Năm 2022, năm thứ 2 của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đang mở ra với nhiều kỳ vọng phát triển cho nền kinh tế Việt Nam.

##### **2. Khó khăn, thách thức năm 2022**

Khó khăn và rủi ro chính là đại dịch bùng phát trở lại có thể trì hoãn việc Việt Nam trở lại với mức tăng trưởng mạnh mẽ trước đại dịch do nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào thương mại quốc tế.

Trước tình hình đó, những khó khăn mà Công ty có thể gặp phải trong năm 2022 được nhận định:

- Hoạt động kinh doanh thương mại bị ảnh hưởng khi giá nguyên, nhiên liệu tăng cao, giá cả các mặt hàng kinh doanh theo đó cũng tăng dẫn đến khó khăn trong việc cạnh tranh về giá.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp vừa và nhỏ bị đình trệ, theo đó khả năng duy trì sản xuất cũng như thuê kho bãi của doanh nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn. Trên thực tế, trước tình hình đại dịch, nhiều đơn vị hoạt động trong một số lĩnh vực chịu nhiều ảnh hưởng đã đề nghị giảm giá thuê kho hoặc trả lại kho bãi do không gánh nổi chi phí.
- Năm 2022 sẽ là năm TP Hà Nội tiếp tục triển khai quyết liệt Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn Thành Phố Hà nội. Các Cơ quan chức năng sẽ rất chú trọng công tác phòng chống cháy nổ, thường xuyên thanh kiểm tại hệ thống kho của Công ty, đòi hỏi phải đầu tư thêm cho hệ thống phòng chữa cháy.
- Năm 2022 là năm Chi nhánh Hải Phòng phải ký lại hợp đồng thuê đất với Nhà nước, hiện tại đang có chủ trương rà soát lại mục đích sử dụng đất, điều chỉnh giá thuê đất theo quy định pháp luật.
- Nhân sự phục vụ cho các dự án đầu tư theo định hướng của Hội đồng quản trị còn thiếu.



## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2022:

Trước những thuận lợi và thách thức đã nhận định, Năm 2022 Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng thấp để duy trì tính ổn định, chuẩn bị cho các dự án đầu tư lớn. Tập trung khai thác tối đa nguồn tài nguyên kho xưởng cho thuê. Tiếp tục kinh doanh vật tư thiết bị với các dự án đầu tư chắc chắn, đảm bảo thu hồi vốn, chú trọng ổn định tình hình tài chính, củng cố về tổ chức, nhân sự. Thực hiện đầu tư vào các dự án thủy điện, bất động sản theo quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

### 1. Kế hoạch Kinh doanh 2022:

Đvt: 1.000 đ

STT	NỘI DUNG	TỔNG
I	DOANH THU	74.436.281
1	DT KD cho thuê kho bãi, VP	33.427.184
2	DT KD thương mại	41.009.097
IV	TỔNG CHI PHÍ	63.379.113
V	HIỆU QUẢ KD	15.996.592

### 2. Các nhiệm vụ chính:

- Tiếp tục đánh giá thời điểm phù hợp để triển khai các thủ tục pháp lý giai đoạn chi tiết của Dự án đầu tư Khu chức năng hỗn hợp Emesco Complex tại Trung tâm dịch vụ cơ điện.
- Lập dự án để trình Hội đồng quản trị xây sửa và khai thác khu văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội.
- Khai thác 100% diện tích kho, đảm bảo tất cả các đơn vị đều đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Tìm kiếm khách hàng và đầu tư mới hệ thống kho bãi tại Xí nghiệp Cao su Cơ điện tại Xuân Mai.
- Tận dụng các chính sách của Nhà nước về tiền thuê đất ổn định, vừa đầu tư dự án vừa khai thác kinh doanh kho.
- Thu hồi ở mức cao nhất các khoản nợ đọng, thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả.
- Đầu tư vào các dự án thủy điện có hiệu quả cao.
- Kinh doanh vật tư đảm bảo an toàn vốn và có lợi nhuận.
- Tăng hạn mức tín dụng và vốn chủ sở hữu để đảm bảo năng lực đầu tư.
- Tuyển dụng đào tạo nhân sự cho hoạt động kinh doanh và đầu tư.

## III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban điều hành triển khai các giải pháp sau:



### 1. Công tác điều hành SXKD và đầu tư:

- Đề tận dụng các vị trí có lợi thế kinh doanh, trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đầu tư xây dựng toà nhà văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội để đưa vào khai thác.
- Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc góp vốn các dự án thủy điện có hiệu quả cao.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, điều hành phù hợp với tình hình và có thể chủ động tham gia vào các lĩnh vực khác.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến quy trình quản lý trong mọi hoạt động SXKD của đơn vị, đảm bảo từng bước chặt chẽ, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, lĩnh vực kinh doanh đảm bảo yếu tố an toàn và bền vững.

### 2. Công tác tài chính:

- Chủ động cân đối nguồn vốn hiện có của đơn vị thông qua việc tăng cường công tác quản lý và thu hồi nợ hiệu quả, giảm thiểu tối đa các khoản nợ xấu có thể phát sinh. Sử dụng nguồn vốn hiện có một cách chặt chẽ, sắp xếp nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư.
- Tăng cường công tác quản trị chi phí, trong đó tập trung vào công tác tính toán giá thành của từng phương án, dịch vụ cung ứng và cắt giảm các chi phí chưa cần thiết.
- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong mọi hoạt động SXKD của doanh nghiệp nhằm giảm tối đa các chi phí SXKD.

### 3. Biện pháp về tổ chức quản lý và nguồn nhân lực:

- Tiếp tục kiện toàn và hoàn thiện công tác tổ chức của các phòng chức năng và các bộ phận phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng.

Trên đây là toàn bộ nội dung về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng !

#### Nơi nhận:

- HDQT; BDH; BKS Công ty;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Ngọc Năm

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2022

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT**  
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**Kính gửi: Quý vị Cổ đông**  
**Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Cơ điện**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện.
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà nội- CN Sài Gòn
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021

**PHẦN I – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

**I. Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Kiểm tra, rà soát tính pháp lý, trình tự thủ tục trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

Nhìn chung trong năm BKS đã triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

**II. Đánh giá của Ban kiểm soát:**

**1. Về công tác quản trị của Hội đồng quản trị:**

Các thành viên của HĐQT đã tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, kịp thời họp bàn và ban hành các Nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và tích cực hỗ trợ giải



quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện, tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt các mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của công ty. Trong năm 2021, HĐQT đã họp bàn và thảo luận quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Ban hành Nghị quyết số 72/2021/NQ-HĐQT ngày 22/04/2021 về việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

- Nghị quyết 100/2021-HĐQT ngày 18/05/2021 và Nghị quyết 167/2021/QĐ-HĐQT ngày 08/10/2021 về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

- Nghị quyết 171/2021/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Nghị quyết số 173/2021/NQ-HĐQT ngày 21/10/2021 về việc phê duyệt kế hoạch vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Công thương, chi nhánh Hai Bà Trưng. Hạn mức vay và hạn mức bảo lãnh là : 22 tỷ đồng.

- Nghị quyết 204/QĐ-HĐQT ngày 09/11/2021 về việc tạm ứng cổ tức năm 2020 đợt 1 bằng tiền mặt.

- Các quyết định khác theo chức năng, thẩm quyền của HĐQT.

Ban Kiểm soát đánh giá các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

## **2. Công tác điều hành hoạt động của Ban điều hành:**

- Năm 2021 trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19 tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu cũng như nền kinh tế nước ta. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, cùng sự nỗ lực trong hoạt động điều hành công ty đã thực hiện hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã đề ra. Ban Điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

## **3. Về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:**

### **3.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

\* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH /KH
1	Tổng doanh thu	1000 đ	90.408.036	79.837.076	88,31%
2	Lợi nhuận sau thuế	1000 đ	11.472.213	12.524.558	109,17%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000đ	10.000	12.000	120%
4	Cổ tức	%/năm	15		

( Số liệu doanh thu kế hoạch và thực hiện so sánh nêu trên đã bao gồm cả doanh thu nội bộ. Nhưng khi lập báo cáo tài chính, doanh thu thực hiện năm 2021 đã loại trừ khoản doanh thu nội bộ trùng đó số tiền là: 4,505 tỷ đồng – Tổng doanh thu sau khi loại trừ là : 75,331 tỷ đồng) .



Năm 2021 chỉ tiêu doanh thu không đạt kế hoạch nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh covid kéo dài, phải hỗ trợ điều chỉnh giảm giá thuê đối với các đơn vị thuê kho xưởng, kios cùng với đó việc doanh thu thương mại cũng bị giảm dẫn đến việc doanh thu không đạt kế hoạch. Tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận và thu nhập bình quân vượt so với kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại Hội đồng cổ đông giao. Lợi nhuận đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông.

### **3.2. Về tình hình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:**

Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức và trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Số dư lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn đến 31/12/2021 là: 40.863.978.312 đồng.

### **3.3. Về tình hình thực hiện phương án chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:**

Sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ thù lao năm 2021 cho HĐQT và BKS.

### **3.4. Về lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty.**

Thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021. Công ty đã thực hiện các bước lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà nội- CN Sài Gòn (là một trong bốn đơn vị kiểm toán độc lập được Đại Hội đồng Cổ Đông năm 2021 thông qua) thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty.

## **4. Về báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:**

### **4.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:**

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà nội- CN Sài Gòn.

Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty là chấp nhận toàn bộ.

Ban kiểm soát đã xem xét và thống nhất với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà nội- CN Sài Gòn Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

### **4.2. Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính và KQKD của công ty năm 2021:**

#### **4.2.1. Về kết quả kinh doanh năm 2021:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là : 12.524.558.011 đồng

Lợi nhuận đạt được trong năm 2021 từ các lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của công ty bao gồm: Thương mại, cho thuê kho xưởng, doanh thu bán điện từ hệ thống điện mặt trời áp mái mới được công ty đầu tư từ năm 2020. Đánh giá về hiệu quả từ các lĩnh vực kinh doanh thì lợi nhuận từ hoạt động thương mại thấp, chưa hiệu quả. Còn lại là lợi nhuận từ lĩnh vực cho thuê kho xưởng và lợi nhuận từ bán điện từ hệ thống điện mặt trời áp mái.

**4.2.2. Nợ phải thu :** Khoản phải thu ngắn hạn khách hàng tại ngày 31/12/2021 có số dư là: 103.072.427.741 đồng, trong đó các đối tượng khách hàng có số dư lớn liên tục qua các năm như sau :

STT	Tên Khách hàng	Số dư tại ngày (31/12/2021)
1	Công ty CP BĐS Meco	5,220,036,449
2	Công ty CP cơ điện & XDVN	8,792,798,073
3	Công ty CP ĐT thủy điện An pha	16,104,933,820
4	Công ty CP thủy điện Thác Xăng	17,301,172,874
5	Công ty CP cơ khí Văn Lâm	12,172,500,000
6	Công ty CP đầu tư và PT điện Meco	25,987,217,985
7	Công ty cổ phần XDDT HTH	3,147,191,148
	<b>Cộng</b>	<b>88,725,850,349</b>

Đây chủ yếu là các khách hàng mà công ty cung cấp hàng hóa cho hoạt động kinh doanh thương mại và là các bên liên quan với công ty, tuy nhiên các khoản công nợ phải thu của các đơn vị này thường xuyên chưa đúng hạn, làm chậm quá trình quay vòng vốn lưu động dẫn đến việc phát sinh lãi vay ngân hàng, trong khi đó công ty không thu được công nợ từ khách hàng, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tiền ẩn nhiều rủi ro về dòng tiền và công nợ.

Dự phòng phải thu khó đòi trong năm 2021 đã trích lập bổ sung là : 305.732.930 đồng, đây là khoản trích lập dự phòng đối tượng khách hàng Công ty TNHH Changwon Vina đã quá hạn thanh toán ba năm. Tính đến 31/12/2021 công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi lũy kế số tiền là : 12.334.591.505 đồng .

#### **4.2.3. Về đầu tư tài chính dài hạn:**

Theo BCTC tổng hợp tại thời điểm 31/12/2021, khoản đầu tư tài chính dài hạn của công ty là: 760.000.000đồng. Đây là khoản đầu tư trái phiếu ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam bao gồm:

- 30 trái phiếu có kỳ hạn 10 năm bắt đầu từ ngày 27/09/2019, mệnh giá: 10.000.000 đồng/1 trái phiếu.

- 4.600 trái phiếu có kỳ hạn 10 năm kể từ ngày 30/07/2020, mệnh giá : 100.000 đồng/1 trái phiếu.

Trong năm Công ty nhận được tiền lãi của 4.600 trái phiếu từ ngày 30/07/2020 đến 30/07/2021 là : 21.600.000 đồng.

#### **4.2.4. Mua sắm tài sản cố định:**

Trong năm 2021 công ty đã Đầu tư , mua sắm tài sản cố định tăng trong năm với giá trị: 1.556.454.091 đồng,



**Trong đó :** - Nhà cửa VKT: 1.333.508.000 đồng ( đây là tài sản tăng do sửa chữa kho tại CN Hải phòng, xây mới nhà kho tại XN cao su Cơ điện Xuân mai và xây hàng rào tại Trung tâm dịch vụ Cơ điện )

- Máy móc thiết bị : 222.946.091 đồng ( đây là tài sản tăng do thay thế đường dây của TBA 630 KVA và Đầu nối hệ thống đường nước sạch tại XN Cơ khí dịch vụ)

#### **4.2.5. Nợ phải trả:**

Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2021 là : 22.140.369.535 đồng.

Trong đó vay ngắn hạn và dài hạn ngân hàng là : 11.057.185.211 đồng bao gồm :

- Khoản vay ngắn hạn phục vụ sản xuất và kinh doanh thương mại là :7.398.385.211 đồng .

- Khoản vay dài hạn đầu tư dự án điện mặt trời áp mái tại Xí nghiệp Cơ khí và dịch vụ số tiền: 3.658.800.000 đồng.

Khoản vay ngắn hạn và dài hạn năm 2021 giảm nhiều so với năm 2020 nguyên nhân là do hoạt động bán hàng thương mại trong năm giảm dẫn đến nhu cầu về vốn giảm và khoản vay dài hạn trả nợ gốc vay của món vay đầu tư dự án điện mặt trời áp mái đến hạn trả nợ ngân hàng.

#### **5. Quan hệ cổ đông:**

Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 15%/năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

#### **6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý:**

- Giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích của công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của công ty.

- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát).

#### **7. Một số đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát qua công tác kiểm tra, giám sát:**

- Trong năm vừa qua tình hình dịch bệnh gây ra rất nhiều bất lợi và khó khăn trong phát triển kinh tế cả nước nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng. Ban kiểm soát đánh giá và ghi nhận những cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên cũng như Ban điều hành công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Bên cạnh đó vẫn còn một vài vấn đề cần được lưu ý như sau :

+ Qua đánh giá về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và công tác kiểm tra, rà soát các khoản công nợ, Ban kiểm soát yêu cầu Công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ cũng như các khoản lãi vay quá hạn đã tính đối với các đơn vị có công nợ phải thu lớn, nợ đọng qua nhiều năm .Tổng số nợ phải thu khách hàng quá hạn và lãi vay quá hạn như sau:



*DVT : đồng*

Số dư nợ phải thu đến 31/12/2021	Số dư nợ phải thu đến 30/04/2022	Số nợ phải thu quá hạn đến 30/04/2022	Số lãi quá hạn đến 30/04/2022
88,725,850,349	86,317,175,845	85,610,822,871	2,494,272,940

Việc không thu hồi được công nợ làm chậm quá trình quay vòng vốn lưu động, phát sinh chi phí lãi vay ngân hàng ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Đề nghị Công ty cần có biện pháp quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ, thanh toán dứt điểm cho từng đơn hàng.

**B. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát:**

**\* Nhiệm vụ chung:**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

**\* Nhiệm vụ cụ thể năm 2022:**

- Soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm của công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Giám sát tình hình thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện năm 2021; kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2022. Đề nghị Quý Cổ đông đóng góp ý kiến để Ban hoạt động có hiệu quả hơn và Kính trình ĐHCĐ thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn !*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu PHC, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**

**Trần Thu Thủy**

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Mục tiêu của Quy chế:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại phải tắt hoặc để chế độ không chuông.

3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

**II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

**1. Nguyên tắc:**

Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ

**biểu quyết** trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN.

## **2.Cách biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội cổ đông đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao.

- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

- Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả ba lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác*) được xem là đồng ý với nội dung đó.

## **3.Thể lệ biểu quyết:**

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp nhận.

- Đối với Nghị quyết về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

## **III.PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

### **1.Nguyên tắc**

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiên hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban tổ chức hoặc Giơ cao thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp phiếu đăng ký phát biểu tại Ban thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu



tiên phát biểu trước khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giữ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giữ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

## **2.Cách thức phát biểu**

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời, giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

## **IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

1.Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2.Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3.Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

-Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6.Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

#### **V.TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **VI.TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**

1.Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2.Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

3.Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội

4.Kịp thời báo cáo với Chủ tọa Đại hội các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

#### **VII.BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản/Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN

Kính trình Đại hội thông qua./.

T/M.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN  
THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN  
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /TT-BKS

Hà nội , ngày 28 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập  
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ điện.

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định; Sau khi xem xét đánh giá năng lực một số đơn vị kiểm toán. Ban kiểm soát đề nghị ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trong số hai đơn vị kiểm toán dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).
3. Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

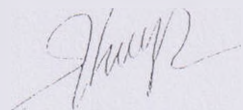
Kính trình Đại hội !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Trần Thu Thủy



Số: 70 /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2022

### TỜ TRÌNH

Về việc: *Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021  
và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022*

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

- Căn cứ Nghị Quyết số 174 /2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

**I/ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:**

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế (tính đến ngày 31/12/2021)	Đồng	12.524.558.011
1	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty. Trong đó:	Đồng	2.504.911.600
	-Quỹ khen thưởng	Đồng	626.227.900
	-Quỹ phúc lợi	Đồng	626.227.900
	-Quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	1.252.455.800
2	Chi trả cổ tức 15%/năm	Đồng	4.500.000.000
3	Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (không kiểm nhiệm)	Đồng	576.000.000
4	Thưởng cho HĐQT và Ban điều hành (Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021)	Đồng	105.234.441
II	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.838.411.970

**II/ Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022:**

1) Dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 là: 15 %/năm

2) Hình thức chi trả cổ tức: Tiền mặt/Chuyển khoản

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

-Cổ đông;

-Ban kiểm soát;

-Lưu VT, HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Văn An

Số: 69/2022/T.Tr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc: Quyết toán Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021  
Và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP thiết bị phụ tùng cơ điện**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

- Căn cứ Nghị Quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

### **I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:**

\* Đã thanh toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là: 1.152.000.000 (đồng/năm) gồm:

1/ Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm): 576.000.000 (đồng/năm)

2/ Thù lao HĐQT & BKS (kiêm nhiệm): 576.000.000 (đồng/năm)

\* Thường vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 về lợi nhuận (trích 10% phần vượt của lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết số 174/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/11/2021) là: 105.234.441 (đồng) (Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng)

Như vậy, các khoản chi này được thực hiện đúng với Nghị Quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện.

### **II. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2022:**

- Căn cứ trên cơ sở mức tiền lương bình quân chung hàng năm (đồng/người/tháng) của người lao động trong Công ty và hệ số phụ cấp thù lao cho chức danh của các thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát như sau:

+ Cách tính thù lao: Thù lao HĐQT, BKS = Lương BQ chung x Hệ số (H)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Hệ số (H)	Kế hoạch thù lao năm 2022
<b>I</b>	<b><u>Hội đồng quản trị</u></b>	<b><u>05</u></b>	<b><u>3,0</u></b>	<b><u>720.000.000</u></b>
1	Chủ tịch HĐQT	01	2,0	240.000.000

2	Thành viên HĐQT	04	1,0	480.000.000
<b>II</b>	<b><u>Ban kiểm soát</u></b>	<b><u>03</u></b>	<b><u>1,5</u></b>	<b><u>240.000.000</u></b>
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	1,0	120.000.000
2	Thành viên BKS	02	0,5	120.000.000

\*Đề nghị khen thưởng vượt kế hoạch cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 về lợi nhuận, trích 10% phần vượt của lợi nhuận sau thuế để thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

-Như Kính gửi;

-Lưu VT, HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Văn An



Số: 71 /2022/T.Tr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**

-Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

-Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

-Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính;

-Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

Theo quy định tại Điều 167 Luật Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận các hợp đồng giao dịch giữa công ty với các bên liên quan với các nội dung sau:

1. Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty được phép thông qua các hợp đồng, giao dịch đến hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ, thương mại, giao dịch với các Công ty như sau:

<b>TT</b>	<b>Đối tác giao kết hợp đồng</b>	<b>Quan hệ với Công ty</b>
1	Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG	Tổ chức có liên quan với người nội bộ
2	Công ty cổ phần xây dựng MCG	Tổ chức có liên quan với người nội bộ
3	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Meco	Tổ chức có liên quan với người nội bộ
4	Công ty cổ phần đầu tư Thủy điện Khánh Khê	Tổ chức có liên quan với người nội bộ
5	Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Anpha	Tổ chức có liên quan với người nội bộ
6	Công ty cổ phần cơ khí Văn Lâm	Tổ chức có liên quan với người nội bộ

2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Việc ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua cho đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết khác thay thế.

Hội đồng quản trị Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét, phê duyệt.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**



**Lê Văn An**

Số: 73/2022/T.Tr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

Với mục tiêu đẩy mạnh hoạt động, không ngừng mở rộng thị trường, tăng trưởng lợi nhuận đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư. Căn cứ vào quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đề xuất bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

### 1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Sản xuất điện (Trừ hoạt động nhà nước cầm) Chi tiết: Nhiệt điện than Nhiệt điện khí Điện hạt nhân Điện gió Điện mặt trời Điện khác: sóng biển, thủy triều, diezeñ...	3511 (Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg)	

### 2. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết cần thiết liên quan để thực hiện đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội theo quy định pháp



luật và tiến hành sửa đổi, cập nhật Điều lệ Công ty để ghi nhận việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty. Trong trường hợp có sự thay đổi quy định mã ngành nghề kinh tế và yêu cầu từ phía cơ quan thẩm quyền, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc cập nhật mã ngành nghề phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt!

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**



**Lê Văn An**

Số: ~~14~~/2022/T.Tr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty  
của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP thiết bị phụ tùng cơ điện**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán năm 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện (“Công ty”) đã tổ chức rà soát, xem xét, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

Để đảm bảo việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

Các quy định của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn An**

Số: 72/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;

Thực hiện quy định tại Điều 5 Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đã xây dựng Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, và Điều lệ Công ty.

Để đảm bảo việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trân trọng Kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện gồm 7 chương và 24 Điều theo Dự thảo kèm theo Tờ trình này.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đã được thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

-Như Kính gửi;

-Lưu VT,HDQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Văn An



(Dự thảo)

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2022

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 06 năm 2022;*

*Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện;*

*Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện bao gồm các nội dung sau:*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

##### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Chương II**

### **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.
3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
  - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
  - c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
  - b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
  - c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
  - d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;



đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
- c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

#### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:



a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;



e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III**

## **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

## **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

### **2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;



- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

#### **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

### **Chương IV**

#### **CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
  - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác .

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

#### **Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **Chương V**

### **BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 18. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;



b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;

d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

### **Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

### **Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **Chương VI**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

#### **Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

### **Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện bao gồm VII chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 06 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn An**